

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 175/BC-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2019

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 9
	Ngày: ... 7.5.19

## BÁO CÁO

**Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri  
tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ (sau đây gọi tắt là kiến nghị) như sau:

### I. TỔNG QUÁT VỀ NỘI DUNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Tại Kỳ họp thứ 6, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ, nhận được tổng số 2.174 kiến nghị do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến (trong đó có 342 kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển đến Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã được giao cho các bộ, ngành nghiên cứu, giải quyết và trả lời cử tri).

Cử tri và Nhân dân tiếp tục thể hiện tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, hoạt động của Quốc hội, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ. Tình hình kinh tế - xã hội nước ta đã có chuyển biến tích cực và đạt những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Lam phát được kiểm soát, kinh tế vĩ mô ổn định; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,08% cao nhất trong hơn 10 năm qua; sản xuất nông nghiệp, công nghiệp có chuyển biến tích cực; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; an sinh xã hội được chăm lo, bảo đảm, đời sống Nhân dân được nâng cao; chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững; đối ngoại được triển khai đồng bộ, toàn diện và đạt nhiều kết quả tích cực.

Cử tri và Nhân dân đánh giá cao sự chỉ đạo sâu sát, toàn diện, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên các lĩnh vực; đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính; tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tầng lớp nhân dân để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân. Nhiều bộ ngành đã

bước đầu tinh gọn bộ máy, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Cấp ủy, chính quyền nhiều địa phương đã khẩn trương, nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện một cách sâu sát, quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ.

Bên cạnh đó, cử tri cũng có nhiều băn khoăn, lo lắng liên quan đến các lĩnh vực quản lý Nhà nước của các cơ quan của Chính phủ, tập trung vào các nhóm vấn đề sau đây:

### **1. Về giáo dục, đào tạo**

Cử tri tiếp tục bày tỏ lo lắng tình trạng xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường, bạo hành trẻ em tại các trường mầm non, hành vi ứng xử trong quan hệ thầy - trò đang gây hoang mang cho phụ huynh và học sinh; vấn đề tiêu cực trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia. Cử tri và nhân dân phản ánh hiện nay trên thị trường có rất nhiều loại sách tham khảo dành cho các cấp học, đặc biệt là bậc phổ thông, trong đó có nhiều loại sách tham khảo không đảm bảo chất lượng, nội dung không phù hợp nên đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, xử lý. Cử tri cũng đề nghị cần chấn chỉnh việc lạm thu không đúng quy định trong các trường học; cần tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên theo cách dạy, học mới; trang bị đầy đủ tài liệu, sách giáo khoa, trang thiết bị trước khi ban hành chương trình tổng thể đổi mới giáo dục.

Đề nghị giải quyết kịp thời tình trạng vừa thừa, vừa thiếu, mất cân đối cục bộ giáo viên; chỉ đạo chính quyền các địa phương quan tâm đến công tác quy hoạch và xây dựng các cơ sở giáo dục khi triển khai xây dựng các dự án khu đô thị, khu công nghiệp mới.

### **2. Về dạy nghề, lao động, việc làm và an sinh xã hội**

Cử tri đề nghị có những biện pháp để quản lý hoạt động đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội, giảm những bất cập về cơ cấu trình độ lao động được đào tạo cũng như cơ cấu ngành, nghề đào tạo hiện nay. Cử tri đề nghị tiếp tục nghiên cứu các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xác nhận đối tượng người có công không còn giấy tờ chứng minh theo quy định; sửa đổi Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng mở rộng đối tượng hưởng chính sách hay tăng chế độ ưu đãi cho một số đối tượng. Cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát các trường hợp được hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nhằm đảm bảo công bằng, chặt chẽ, đúng đối tượng. Cử tri cũng đề nghị bổ sung chính sách đối với người cao tuổi, điều chỉnh lương hưu nhất là đối với cán bộ đã nghỉ hưu trước năm 1990 nhằm ổn định cuộc sống của những đối tượng này.

Cử tri phản ánh mức lương tối thiểu vùng của công nhân trong các nhà máy còn thấp, không đảm bảo cuộc sống và kiến nghị tăng mức lương tối thiểu vùng. Đồng thời đề nghị xem xét điều chỉnh tiêu chí về xác định hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ cho lao động bị thu hồi đất; giải pháp giải quyết việc làm cho người thất

nghiệp, sinh viên tốt nghiệp đại học; ban hành danh mục nghề bắt buộc phải sử dụng lao động qua đào tạo nghề; danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu; quy định cơ chế tự chủ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập...

### **3. Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Các kiến nghị cử tri tập trung đề nghị xây dựng quy định của pháp luật về tích tụ, tập trung đất đai, tạo điều kiện cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao; các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về giá đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đất đai; sửa đổi quy định về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; tăng cường quản lý cát, sỏi lòng sông; các biện pháp phòng chống sạt lở bờ sông, biển; năng lực dự báo, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường làng nghề, khu công nghiệp, bảo vệ môi trường nước sông tại Bắc Ninh, Bắc Giang, bảo vệ môi trường trong chăn nuôi tại Hà Tây; đóng cửa mỏ, khoáng định khoáng sản nhỏ, lẻ tại Cao Bằng; kinh phí nâng cao năng lực dự báo khí tượng thủy văn tại Hà Tĩnh; kinh phí phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu tại Hải Phòng...

Các vấn đề rác thải nhựa, rác thải nhựa đại dương và thanh tra, kiểm tra thực hiện các quy định pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản cũng được cử tri quan tâm kiến nghị.

### **4. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn**

Cử tri và nhân dân đánh giá cao việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp đã được triển khai đúng hướng; sản xuất nông nghiệp mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn đạt mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2012 đến nay; chương trình xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả cụ thể, tuy nhiên cử tri đề nghị Chính phủ, các bộ ngành và chính quyền địa phương tiếp tục có giải pháp đẩy mạnh việc kết nối 5 nhà (nhà nông - nhà doanh nghiệp - nhà nước - nhà khoa học và nhà băng); triển khai thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; các cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn; công tác phòng chống dịch bệnh, cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là các biện pháp cấp bách phòng chống dịch bệnh tả lợn châu Phi; các vấn đề liên quan đến chương trình xây dựng nông thôn mới; công tác xúc tiến thương mại, đảm bảo thị trường đầu ra ổn định cho các mặt hàng nông thủy sản.... Cử tri đề nghị quan tâm đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm...

### **5. Về giao thông vận tải, xây dựng**

Cử tri quan tâm một số vấn đề như: lãng phí trong đầu tư công; vi phạm trong đầu tư, khai thác, quản lý một số dự án BOT; chất lượng không đảm bảo của nhiều công trình giao thông, nhất là đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; công tác sát hạch, quản lý, cấp giấy phép lái xe; giải quyết một số vấn đề tồn tại

ảnh hưởng đến sản xuất, sinh hoạt của người dân trong quá trình thi công, khai thác của một số dự án, công trình giao thông... Về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, cử tri nhiều địa phương tiếp tục đề nghị quan tâm đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến đường quốc lộ nhưng hiện nay chưa bố trí được nguồn vốn từ NSNN để triển khai thực hiện.

Về đầu tư xây dựng, cử tri phản ánh về tình trạng lãng phí trong xây dựng là rất lớn, nhiều công trình vừa mới xây dựng trong thời gian ngắn đã phải phá bỏ xây dựng lại do không phù hợp với công năng sử dụng, chất lượng kém, do đó, cử tri kiến nghị rà soát, kiểm tra xử lý và có giải pháp khắc phục tình trạng này trong thời gian tới. Cử tri đề nghị có cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi để thu hút các doanh nghiệp tham gia vào cải tạo các khu chung cư cũ đã xuống cấp tại các tỉnh, thành phố; hỗ trợ kinh phí sửa chữa và xây dựng nhà ở cho người có công... Đề nghị rà soát, điều chỉnh quy hoạch phù hợp, có chế tài quản lý chặt chẽ việc cấp phép xây dựng, giám sát việc thực hiện các dự án, công trình xây dựng và xử lý nghiêm các vi phạm, tránh tình trạng “việc đã rồi” mới giải quyết, khắc phục hậu quả.

## **6. Về y tế và an toàn vệ sinh thực phẩm**

Cử tri lo lắng về tình trạng sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng thuốc chữa bệnh, thực phẩm chức năng và an toàn vệ sinh thực phẩm và đề nghị phải có những giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn. Cử tri đề nghị tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hành nghề y dược tư nhân; quản lý giá thuốc; tăng cường bác sĩ có chuyên môn về cơ sở; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các bệnh viện tuyến huyện, xã; nâng mức phụ cấp trực cho y bác sĩ; bổ sung biên chế cho tuyến y tế cơ sở.

Về vấn đề cung cấp thuốc cho bệnh nhân tham gia bảo hiểm y tế, cử tri cho rằng hiện nay danh mục thuốc cấp cho bệnh nhân có bảo hiểm y tế còn hạn chế, người bệnh phải bỏ tiền mua thêm khá nhiều thuốc trong khi mức đóng bảo hiểm y tế ngày càng tăng. Về khám chữa bệnh, cử tri tiếp tục phản ánh tình trạng bệnh nhân phải xếp hàng chờ đợi để làm thủ tục khám bệnh, cử tri kiến nghị sớm ban hành hướng dẫn triển khai bệnh án điện tử, chữ ký số và lưu trữ kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh trên phân mềm...

## **7. Về nội vụ và cải cách hành chính**

Cử tri rất quan tâm và hoan nghênh việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo hướng đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên cử tri cũng phản ánh công tác quản lý, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ nhiều nơi còn buông lỏng, thiếu trách nhiệm, xảy ra nhiều sai phạm, đề nghị cần tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tinh giản bộ máy; quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; tăng cường công tác cải cách hành chính. Đặc biệt cử tri nhiều địa phương đề nghị giải quyết kịp thời tình trạng vừa thừa, vừa thiếu, mất cân đối cục bộ giáo viên. Đề

ngợi đẩy mạnh cải cách hành chính nhất là tổ chức bộ máy hành chính các cấp, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước; áp dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và đẩy nhanh xây dựng Chính phủ điện tử.

### **8. Về kế hoạch, tài chính, ngân hàng**

Kiến nghị cử tri quan tâm, phản ánh, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực như: phân bổ vốn đầu tư phát triển, thành lập, hỗ trợ doanh nghiệp; việc thực hiện chính sách pháp luật về đầu tư và đầu tư công, việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện cụ thể hóa các hình thức đối tác công tư PPP và xã hội hóa; các giải pháp chủ yếu thực hiện hiệu quả Luật quy hoạch; sự chồng chéo và chưa liên thông giữa các quy định của pháp luật về đầu tư công và xây dựng. Đề nghị bố trí vốn, bổ sung vốn, tăng mức hỗ trợ ngân sách trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ cho các chương trình, dự án cụ thể của các địa phương; việc phân bổ kinh phí chi thường xuyên; ban hành cơ chế tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập; quy định mức chi trong việc tổ chức các hoạt động hội thi, hội diễn...; hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và sản xuất cho vùng thiên tai...

Đề nghị tăng cường giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng từ nguồn NSNN, nhất là các dự án trọng điểm quốc gia để tránh thất thoát, gây lãng phí nguồn ngân sách nhà nước; các dự án được đầu tư xây dựng thiếu đồng bộ, không phát huy được hiệu quả đầu tư như hiện tượng ký túc xá bỏ hoang, cầu xây xong không có đường dẫn,.. Đề nghị có giải pháp xử lý và chế tài đủ mạnh đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hành vi trốn, gian lận thuế nói riêng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước; đánh giá kỹ tác động của các chính sách thuế mới.

### **9. Về sản xuất, kinh doanh, quản lý thị trường**

Cử tri cho rằng thủ tục hành chính ở một số nơi còn rườm rà; việc đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục kiểm tra chuyên ngành còn chậm; công nghiệp phụ trợ còn hạn chế; tình trạng kinh doanh thua lỗ, tham nhũng, lãng phí vẫn còn xảy ra ở một số dự án, doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục kiến nghị tăng cường hơn nữa hiệu quả của công tác quản lý thị trường và quản lý nhập khẩu; khắc phục những tồn tại trong công tác phòng chống buôn lậu; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng sản xuất hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm tra hàng hóa nhập khẩu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để hạn chế hiện tượng hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng kém chất lượng tràn vào Việt Nam, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nước và quyền lợi người tiêu dùng. Đề nghị có chính sách và giải pháp hữu hiệu về phát triển công nghiệp phụ trợ để thúc đẩy công nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; việc phát triển khu hợp tác kinh tế biên giới; quy hoạch phát triển các cụm, điểm công nghiệp, làng nghề; các giải pháp đối với các dự án kém hiệu quả.

Cử tri lo ngại các xung đột thương mại, đặc biệt là xung đột thương mại Mỹ - Trung ảnh hưởng tới thị trường Việt Nam và đề nghị Chính phủ cần chỉ đạo theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, nhận định các kịch bản có thể xảy ra; đánh giá khả năng, cơ hội xuất khẩu sang các thị trường để có các biện pháp ứng phó kịp thời.

#### **10. Về thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội**

Cử tri phản ánh bức xúc về nạn “tham nhũng vặt”, nhiều doanh nghiệp và người dân vẫn phải chi những khoản ngoài quy định khi thực hiện các thủ tục hành chính và chưa hài lòng khi những biểu hiện tiêu cực này chủ yếu được phát hiện thông qua phản ánh, tố giác của người dân hoặc qua báo chí mà rất ít được phát hiện thông qua đấu tranh nội bộ, tự phê bình và phê bình của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức. Đề nghị cần tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, coi trọng các giải pháp phòng ngừa; tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi “những nhiễu”, “vòi vĩnh” khi giải quyết công việc với người dân, doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; thu hồi tối đa tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ ngành, địa phương thực hiện nghiêm Luật phòng chống tham nhũng (sau khi được Quốc hội thông qua), kịp thời có văn bản hướng dẫn thực hiện, nhất là các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, về công khai, minh bạch tài sản, thu nhập và thu hồi tài sản tham nhũng.

Cử tri phản ánh việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân ở một số nơi còn hạn chế, vẫn còn nhiều vụ việc khiếu kiện đông người bức xúc, kéo dài, vượt cấp; công tác tiếp và đối thoại với người dân để giải quyết khiếu nại, kiến nghị của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức một số nơi chưa thật sự được quan tâm.

Về an ninh trật tự, cử tri lo ngại về tình hình tội phạm trên một số địa bàn vẫn diễn biến phức tạp; trộm, cướp ngày càng nguy hiểm, táo tợn (như cướp ngân hàng, cướp tiệm vàng); một số vụ án giết nhiều người gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân; nạn bạo hành, xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực gia đình; tình trạng mua bán và chế biến các chất ma túy diễn biến rất phức tạp; hành vi lừa đảo qua mạng, hoạt động “tín dụng đen”, cho vay nặng lãi; “bảo kê”, băng nhóm “xã hội đen”, sử dụng “đầu gấu” đòi nợ thuê,... diễn ra ở một số nơi gây bức xúc trong nhân dân. Cử tri đề nghị Bộ Công an tập trung trấn áp các loại tội phạm; các ngành chức năng ở trung ương và địa phương kiên quyết xử lý hành vi bao che vi phạm, tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức pháp luật của nhân dân. Cử tri cũng bất bình, lên án các hành động kích động tụ tập đông người, chống người thi hành công vụ, hủy hoại tài sản của Nhà nước và nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại một số địa phương trong thời gian qua. Đề nghị

các cơ quan chức năng chủ động phòng ngừa, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là đối với những đối tượng cầm đầu, cấu kết với các thế lực thù địch.

### **11. Về thông tin và truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ**

Cử tri đề nghị Đảng và Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các vấn đề xã hội quan tâm để tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân; nâng cao nhận thức và ý thức cảnh giác trong Nhân dân trước những âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; kịp thời phản bác, ngăn chặn, các đối tượng xấu lợi dụng mạng xã hội, internet để kích động tụ tập đông người, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xử lý nghiêm các trường hợp đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hoang mang trong Nhân dân. Đề nghị cần đẩy mạnh các giải pháp xây dựng Chính phủ điện tử; quy định về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Đề nghị có những giải pháp mang tính chiến lược để đầu tư phát triển du lịch Việt Nam; ban hành quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ; có cơ chế phù hợp để khuyến khích các nhà khoa học nghiên cứu, phát minh các công trình khoa học được ứng dụng vào thực tiễn.

### **12. Về xây dựng pháp luật**

Cử tri phản ánh còn tình trạng một số bộ, ngành ban hành văn bản có các quy định trái luật, không phù hợp với thực tế, gây lãng phí, thiệt hại cho xã hội. Cử tri đề nghị các cơ quan được giao xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật cần tiếp tục nâng cao trách nhiệm, bảo đảm chất lượng văn bản được ban hành; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giải thích cho Nhân dân trước khi ban hành các đạo luật, chủ trương, chính sách được quần chúng Nhân dân quan tâm hoặc trực tiếp liên quan đến đại bộ phận quần chúng Nhân dân để tạo đồng thuận trong tổ chức thi hành.

## **II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ GỬI ĐẾN KỲ HỌP THỨ SÁU QUỐC HỘI KHÓA XIV**

Chính phủ, các bộ, ngành đã tiếp nhận 2.174 kiến nghị (trong đó có 342 kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển đến Thủ tướng Chính phủ đã được giao cho các bộ, ngành nghiên cứu, giải quyết, trả lời cử tri). Nội dung các kiến nghị liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội, trong đó, nổi lên một số vấn đề cử tri nhiều địa phương kiến nghị như: về giáo dục đào tạo (248 kiến nghị), về giải quyết việc làm và an sinh xã hội (190 kiến nghị), về nông nghiệp, nông thôn (167 kiến nghị), về tài nguyên môi trường (189 kiến nghị), về cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương (122 kiến nghị),... Các Bộ ngành đã xem xét và có văn bản trả lời cử tri đầy đủ.

Đối với 342 kiến nghị chuyển đến Thủ tướng Chính phủ: đã được giao cho 22 Bộ, ngành, cơ quan của Chính phủ xem xét, giải quyết và có văn bản trả lời cử tri đầy đủ. Trong đó: đã giải trình, cung cấp thông tin đối với 285 kiến nghị; đã giải quyết xong 14 kiến nghị; trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết 43 kiến nghị (chiếm 12,6%), chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật hoặc cần được bố trí kinh phí để giải quyết, chẳng hạn như về nâng cấp, xây dựng cơ sở hạ tầng; chế độ chính sách đối với người có công...

Kết quả tổng hợp giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri như sau:

### **1. Các phản ánh kiến nghị của cử tri được trả lời dưới dạng cung cấp thông tin, nội dung các văn bản quy phạm pháp luật**

Thống kê có 1.706 kiến nghị (chiếm 78,65%) đã được các Bộ ngành, trả lời cử tri, thuộc các lĩnh vực sau:

#### **a) Về giáo dục, đào tạo:**

Về vấn đề tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và xét tuyển sinh đại học: Bộ Giáo dục và Đào tạo đã khẩn trương tổ chức rà soát, chấm thẩm định theo quy định; tổ chức rà soát, đánh giá toàn bộ các khâu của quy trình tổ chức kỳ thi THPT quốc gia để hoàn thiện phương án tổ chức kỳ thi và ngày 04/12/2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản số 5480/BGDĐT-QLCL về tổ chức kỳ thi THPT quốc gia. Theo đó, kỳ thi năm 2019 giữ ổn định về phương thức tổ chức như các năm 2017, 2018 để không ảnh hưởng đến quá trình dạy và học của giáo viên, học sinh cũng như xã hội, đồng thời thực hiện một số điều chỉnh kỹ thuật trong quy trình tổ chức thi nhằm khắc phục triệt để các hạn chế, bất cập, đảm bảo tổ chức thi khách quan, an toàn, nghiêm túc. Đối với công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2019, về cơ bản giữ nguyên phương án xét tuyển như năm 2017, 2018; ngoài quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng nhóm ngành đào tạo giáo viên (ngành sư phạm) như năm 2018, năm 2019 Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào thêm các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề.

Về phòng, chống bạo lực học đường: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên<sup>1</sup>; Chỉ thị về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục<sup>2</sup>; văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về tăng cường chỉ đạo, khắc phục tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo<sup>3</sup>. Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn

<sup>1</sup> Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019.

<sup>2</sup> Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019.

<sup>3</sup> Công văn số 924/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 11/3/2019 gửi Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về tăng cường chỉ đạo, khắc phục tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo.



ngành Giáo dục về đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường với sự tham dự của gần 20.000 người tại 63 điểm cầu sở giáo dục và đào tạo và 603 điểm cầu ở các phòng giáo dục và đào tạo. Chỉ đạo các Sở giáo dục và đào tạo tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục thực hiện các quy định về công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; thành lập các đoàn thanh tra địa phương, xử lý ngay khi có vi phạm và công khai kết quả để xã hội giám sát...

Bộ Giáo dục và Đào tạo còn thông tin đến cử tri các tỉnh, thành phố về việc xuất bản, sử dụng sách giáo khoa; giải pháp để khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; về giải pháp thực hiện cải cách, đổi mới giáo dục; về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; về chế độ đối với giáo viên mầm non; chính sách cho học sinh vùng khó khăn, dân tộc thiểu số; về quy hoạch các trường đại học và giải quyết việc làm cho sinh viên ra trường...

#### ***b) Về dạy nghề, lao động, việc làm và an sinh xã hội***

Về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 125/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, trong đó giao cho các Bộ, ngành xây dựng đề án theo định hướng: thực hiện điều chỉnh lương hưu độc lập tương đối trong mối tương quan với tiền lương của người đang làm việc, thay đổi cách thức điều chỉnh lương hưu theo hướng chia sẻ; lương hưu cơ bản được điều chỉnh chủ yếu dựa trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng, khả năng của Quỹ bảo hiểm xã hội và ngân sách nhà nước; quan tâm điều chỉnh thỏa đáng đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1990 nhằm thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người nghỉ hưu ở các thời kỳ.

Về bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Chính phủ đã tăng cường chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục rà soát luật pháp, chính sách, ban hành các văn bản liên quan đến trẻ em và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện; tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trẻ em, truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng và vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em và truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ của các Bộ, ngành, địa phương; tiếp tục bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về trẻ em ở các Bộ ngành, địa phương.

Về cơ cấu lao động, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã cung cấp thông tin với cử tri về những giải pháp Chính phủ sẽ thực hiện đồng bộ trong thời gian tới để giải quyết kiến nghị của cử tri như: phát triển, đổi mới giáo dục nghề nghiệp; xây dựng Đề án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp; triển khai thực hiện các chương trình đào tạo chất lượng cao theo tiêu chuẩn của các nước tiên tiến trên thế giới và khu vực...

Về việc đảm bảo thực hiện chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đúng đối tượng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tiếp thu các ý kiến phản ánh của cử tri và đã tổ chức tiến hành các cuộc thanh tra toàn diện việc thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học<sup>4</sup> và các giải pháp thực hiện trong thời gian tới để đảm bảo công bằng, đúng người, đúng đối tượng. Ghi nhận tại phản ánh cử tri tỉnh Thái Bình cho rằng cần khẩn trương hoàn tất việc thanh tra, rà soát lại các trường hợp được hưởng chế độ nạn nhân chất độc da cam, đảm bảo sự công bằng, chặt chẽ, đúng đối tượng, không làm ảnh hưởng đến tư tưởng, lòng tin của nhân dân.

Về ý kiến cho rằng mức lương tối thiểu vùng của công nhân trong các nhà máy còn thấp, không đảm bảo cuộc sống và kiến nghị tăng mức lương tối thiểu vùng. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã thông tin đến cử tri<sup>5</sup> về việc mức lương tối thiểu vùng được điều chỉnh căn cứ vào nhu cầu sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ; điều kiện kinh tế - xã hội và mức tiền lương trên thị trường lao động<sup>6</sup>... Bên cạnh đó, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cũng cung cấp thông tin với cử tri nhiều tỉnh về đề nghị tăng mức trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng; về đề nghị tăng lương hưu, về thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm,...

Về xây dựng nhà ở xã hội, Bộ Xây dựng đã thông tin cho cử tri<sup>7</sup> về các cơ chế, chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp, người dân tham gia phát triển nhà ở xã hội như: miễn tiền sử dụng đất; giảm 50% thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp; cho vay tín dụng ưu đãi với lãi suất chỉ bằng 50% lãi suất vay thương mại; được hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong hàng rào dự án nhà ở xã hội; chủ đầu tư dự án được dành 20% diện tích đất hoặc diện tích nhà trong dự án để bán theo giá thị trường nhằm bù đắp chi phí đầu tư, góp phần giảm giá bán, giá cho thuê nhà ở xã hội và giảm kinh phí dịch vụ quản lý, vận hành nhà ở xã hội...

### ***c) Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:***

Về quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu sửa đổi Luật Đất đai theo hướng khuyến khích người nông dân tích tụ ruộng đất để thúc đẩy phát triển nông nghiệp đảm bảo hiệu quả, bảo vệ an ninh lương thực, quyền

<sup>4</sup> Từ năm 2016 đến nay đã tiến hành thanh tra tại 09 địa phương (Quảng Trị, Thái Nguyên, Sơn La, Bắc Giang, Nam Định, Quảng Nam, Gia Lai, Khánh Hòa và Bình Dương), phát hiện 569 trường hợp hưởng sai chính sách phải đình chỉ chế độ... (Văn bản trả lời số 170/LĐTBXH-VP ngày 11/1/2019 của Bộ LĐTBXH trả lời cử tri tỉnh Thái Bình)

<sup>5</sup> Văn bản trả lời số 174/LĐTBXH-VP ngày 11/1/2019 của Bộ LĐTB&XH trả lời cử tri tỉnh Long An

<sup>6</sup> Từ 01/01/2019, mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ: Vùng I là 4.180.000 đồng/tháng, vùng II là 3.710.000 đồng/tháng, vùng III là 3.250.000 đồng/tháng, vùng IV là 2.920.000 đồng/tháng...

<sup>7</sup> Công văn số 3244/BXD-QLN ngày 24/12/2018 của Bộ Xây dựng trả lời KNCT tỉnh Thừa Thiên Huế.

chủ quyền đất đai, quyền tài sản của người nông dân và hạn chế tối đa việc lợi dụng chính sách tích tụ, tập trung đất đai nhằm đầu cơ, tích trữ đất. Về vấn đề giá đền bù các loại đất khi Nhà nước thu hồi bồi thường, giải phóng mặt bằng là rất thấp so với thị trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã giải trình giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất là giá đất cụ thể do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất. Do đó, trường hợp nhận thấy giá đất tính bồi thường thấp so với thị trường thì cử tri có thể yêu cầu UBND cấp tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

Về các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường năng lực và kịp thời cảnh báo, phòng chống bão, lũ, sạt, lở: Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan, các đối tác phát triển, chuyên gia và nhà khoa học tiến hành xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu theo các giai đoạn cụ thể đến năm 2020, từ năm 2021 đến năm 2030, định hướng giai đoạn 2031 đến năm 2050 và giai đoạn sau năm 2050. Trong thời gian tới, Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin dữ liệu và tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; hoàn thiện hệ thống thể chế, hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách phục vụ cho hoạt động khí tượng thủy văn phát triển; tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế và các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo, truyền thông, nâng cao nhận thức về khí tượng thủy văn, chính sách thu hút nhân tài cho ngành khí tượng thủy văn.

Về vấn đề ô nhiễm môi trường do rác thải bao bì nhựa chưa được xử lý, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết thời gian qua, Bộ đã ban hành và thực thi các chính sách, quy định liên quan trực tiếp đến vấn đề quản lý chất thải nhựa và túi nilon và đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường do sử dụng túi ni lông khó phân hủy trong sinh hoạt đến năm 2020 (Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 11/4/2013),...

Về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát việc quản lý sử dụng đất: Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Bộ đã tập trung chỉ đạo toàn ngành tiến hành hơn 2.300 cuộc thanh tra, kiểm tra, qua đó phát hiện, kiến nghị xử lý thu hồi diện tích 22.362 ha đất trong giai đoạn 2015 - 2018. Đối với vấn đề cử tri quan tâm về tình trạng các nhà đầu tư nước ngoài vào đầu tư thuê đất, thuê rừng ở những vị trí quan trọng, chiến lược của nước ta, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết pháp luật đất đai hiện hành đã phân cấp triệt để cho UBND các cấp thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất. Nhưng để đảm bảo yêu cầu về an ninh quốc phòng, Khoản 2 Điều 58 Luật Đất đai, Điều 13 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ đã quy định đối

với dự án có vốn đầu tư trực tiếp của nhà đầu tư nước ngoài tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê khi được sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan; UBND cấp tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản đề xin ý kiến.

Đồng thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã giải trình, thông tin cho cử tri một số tỉnh, thành phố về các nội dung như thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, như: rút gọn thủ tục hành chính điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ gia đình sang cá nhân; chế độ và hình thức sử dụng đất đối với đất công trình xây dựng đa năng có kết hợp chức năng để ở; hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường; chính sách hỗ trợ người dân gặp rủi ro, thiên tai, đề sớm ổn định cuộc sống...

#### ***d) Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn:***

Về các chính sách tiêu thụ nông sản được cử tri phản ánh gặp nhiều khó khăn, giá cả nông sản thấp, thường xuyên phát động các cuộc giải cứu nông sản giúp nông dân, cử tri đề nghị có chính sách hỗ trợ, khuyến khích nông dân nâng cao chất lượng nông sản và khả năng cạnh tranh trên thị trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cung cấp thông tin về các chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản trong sản xuất nông nghiệp, ... và các giải pháp hỗ trợ nông dân trong sản xuất, đặc biệt là tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, rau quả sạch ngay tại thị trường nội địa như: đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất; triển khai thực hiện tốt các chính sách phát triển ngành<sup>8</sup>; tạo ra chuỗi liên kết chặt chẽ giữa người sản xuất với các doanh nghiệp trong chế biến và tiêu thụ sản phẩm, trong đó, tập trung xây dựng liên kết “Nhà nông - Nhà nước - Nhà đầu tư - Nhà băng - Nhà khoa học - Nhà phân phối”. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/08/2018 về Chính sách khuyến khích phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; ban hành Kế hoạch số 6390/KH-BNN-KTHT ngày 17/8/2018 về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp với các doanh nghiệp đến năm 2020. Trên cơ sở tập trung chỉ đạo xây dựng các chuỗi liên kết, đến nay có 1.254 chuỗi nông sản an toàn (với 1.452 sản phẩm và 3.172 điểm bán) được xác nhận; hiện có 7.015 xã (chiếm 78,5% tổng số xã) có mô hình liên kết hiệu quả trong nông nghiệp theo tiêu chí số 13 về nông thôn mới.

---

<sup>8</sup> Như các chính sách: Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018); về bảo hiểm nông nghiệp (Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018); về phát triển ngành nghề nông thôn (Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018); về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018)

Ngoài ra, một số vấn đề khác cũng được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp thông tin đến cử tri như các giải pháp thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, về công tác quản lý và sử dụng phân bón ở tất cả các khâu từ công nhận lưu hành, khảo nghiệm, sản xuất, buôn bán xuất nhập khẩu...; về chính sách hỗ trợ cho người dân trồng thanh long bị thiệt hại do cơn bão số 9 năm 2018.

***d) Về xây dựng, giao thông vận tải:***

Về đầu tư xây dựng, Bộ Xây dựng đã làm rõ những nguyên nhân gây ra tình trạng lãng phí trong đầu tư xây dựng như: chủ trương đầu tư sai dẫn đến công trình sử dụng kém hiệu quả, chất lượng dự án thấp,... và những giải pháp để hạn chế lãng phí trong đầu tư xây dựng như: nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đổi mới công tác quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch phù hợp điều kiện kinh tế thị trường,...

Ngoài ra, Bộ Xây dựng còn thông tin đến cử tri<sup>9</sup> về các giải pháp khuyến khích và hỗ trợ người dân sử dụng hình thức hỏa táng, tập trung nghiên cứu, đề xuất các mô hình mới về phát triển đô thị, chính sách khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp tham gia cải tạo chung cư đã xuống cấp....

Về các kiến nghị tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến đường quốc lộ nhưng hiện nay chưa bố trí được nguồn vốn từ NSNN để triển khai thực hiện, như: Dự án kết nối đường Tuyên Quang - Phú Thọ với cao tốc Nội Bài - Lào Cai theo hình thức BOT; Quốc lộ 31 đoạn Bắc Giang - Chũ, tỉnh Bắc Giang; Quốc lộ 45 đoạn qua huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Quốc lộ 30 đoạn An Hữu - Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc lộ 53 đoạn Long Hồ - Ba Si, tỉnh Trà Vinh; Quốc lộ 62 đoạn từ Âu tàu Rạch Chanh đến cửa khẩu Bình Hiệp, tỉnh Long An,... Bộ Giao thông vận tải đã giải trình, thông tin việc Bộ đã cùng với các địa phương tích cực nghiên cứu để triển khai thực hiện bằng hình thức BOT thời gian qua, tuy nhiên do thực hiện Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên Bộ Giao thông vận tải đã phải quyết định dừng triển khai các dự án và trước mắt giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam tiếp tục sử dụng nguồn vốn bảo trì hàng năm để thực hiện duy tu, bảo dưỡng, đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình khai thác; đồng thời tiếp tục phối hợp với các địa phương để nghiên cứu phương án khác để đầu tư.

Về chất lượng công trình đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi: Bộ Giao thông vận tải đã thông tin tới cử tri về tình hình hư hỏng tại dự án sau khi đưa vào khai thác, việc xử lý trách nhiệm của các cá nhân, tập thể liên quan. Các hư hỏng này thuộc trách nhiệm bảo hành của nhà thầu theo quy định của Hợp đồng. Đến nay, các hư hỏng, khiếm khuyết tại dự án đã được khắc phục, Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) đang tiếp tục theo dõi để yêu cầu các Nhà thầu xử lý bổ sung (nếu cần thiết),...

<sup>9</sup> Quảng Ngãi, Bình Định, Hải Phòng.

Ngoài ra, Bộ Giao thông vận tải cũng thông tin cho cử tri về việc quản lý công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; một số giải pháp về rà soát, cập nhật, chỉnh sửa các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản điều hành trong ngành giao thông vận tải cho phù hợp với các quy định, thực tiễn; tăng cường kiểm tra, giám sát, áp dụng các chế tài nhằm nâng cao năng lực các chủ thể tham gia quá trình thực hiện các dự án; quản lý chặt chẽ vật liệu xây dựng dùng cho dự án; quản lý chặt chẽ chi phí xây dựng công trình; đẩy mạnh áp dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật trong thiết kế và sử dụng vật liệu mới; áp dụng công cụ quản lý mới (mô hình thông tin công trình - BIM, quét dữ liệu công trình 3D, quay chụp không ảnh) quản lý tiến độ, chất lượng công trình...

#### *e) Về thông tin và truyền thông, y tế, văn hóa xã hội*

Về các kiến nghị cần xử lý nghiêm các trường hợp đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hoang mang trong Nhân dân: Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các đơn vị chức năng theo dõi và phát hiện nguồn phát tán thông tin trên mạng internet. Ngay khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ động thông báo cho các đơn vị liên quan để tiến hành xác minh nội dung, đồng thời tiến hành phân tích về mặt kỹ thuật để sẵn sàng phục vụ cho công tác ngăn chặn. Đã cho triển khai Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng từ năm 2018 để theo dõi, thu thập tin tức, đánh giá tình hình liên quan tới quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các vấn đề đối nội và đối ngoại, các vấn đề quốc tế và khu vực,...nhằm phát hiện kịp thời các xu hướng thông tin vi phạm pháp luật, báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo xử lý, ngăn chặn kịp thời.

Trong quá trình triển khai, Bộ Thông tin và Truyền thông thường xuyên yêu cầu: các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, internet (ISP) áp dụng một số biện pháp kỹ thuật để ngăn chặn; các tổ chức cung cấp dịch vụ qua biên giới vào Việt Nam phải có trách nhiệm xử lý, gỡ bỏ các nội dung thông tin sai sự thật, thông tin vi phạm quy định pháp luật Việt Nam, đặc biệt là việc tuân thủ quy định tại Thông tư số 38/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.

Về vấn đề cung cấp thuốc cho bệnh nhân tham gia bảo hiểm y tế: Bộ Y tế báo cáo đã liên tục điều chỉnh danh mục thuốc, vật tư y tế thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế theo hướng mở rộng cả danh mục thuốc tân dược<sup>10</sup> và danh mục thuốc y học cổ truyền<sup>11</sup>. Định kỳ 02 lần/năm, Bộ Y tế tiến hành rà soát sửa đổi, bổ sung Danh mục thuốc trên cơ sở xem xét ứng dụng đánh giá chi phí - hiệu quả và tác động ngân sách, từ đó sẽ xây dựng Danh mục thuốc đảm

<sup>10</sup> Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế về Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược sinh học, thuốc phóng xạ, chất đánh dấu thuốc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế đã có 1030 thuốc, 59 thuốc phóng xạ và chất đánh dấu.

<sup>11</sup> Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17/11/2015 về danh mục vị thuốc, chế phẩm thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đã có 229 chế phẩm thuốc và 349 vị thuốc.

bảo quyền lợi của người tham gia bảo hiểm đồng thời phù hợp với khả năng chi trả của Quỹ bảo hiểm y tế.

Ngoài ra Bộ Y tế còn cung cấp thông tin đến cử tri nhiều tỉnh, thành phố về việc tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và về việc chấn chỉnh tình trạng tiêu cực trong công tác này, về việc đào tạo, luân chuyển cán bộ y tế về phục vụ tuyến cơ sở...

Về vấn đề tổ chức các cuộc thi sắc đẹp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định thể lệ, tiêu chuẩn cuộc thi sắc đẹp và quy chế quản lý, hoạt động của người đẹp đạt giải để đảm bảo chọn được người tiêu biểu có trí tuệ, nhan sắc và đạo đức... thận trọng cấp phép cho các cuộc thi sắc đẹp. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thấy rằng hiện nay một số quy định của pháp luật quản lý hoạt động thi người đẹp đã không còn phù hợp, do vậy đang khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định để thay thế nhằm khắc phục những bất cập này để trình Chính phủ trong năm 2019. Ngoài ra, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thông tin đến cử tri về các giải pháp để tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động lữ hành và hướng dẫn du lịch; về việc tăng cường chiếu các phim tài liệu, phim Việt Nam vào các ngày lễ lớn trong năm như Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế lao động 01/5...

**g) Về tổ chức bộ máy nhà nước, cải cách hành chính:**

Tiếp thu các phản ánh kiến nghị về công tác quản lý, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ nhiều nơi còn buông lỏng, thiếu trách nhiệm, xảy ra nhiều sai phạm, đề nghị cần tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, bố trí, tinh giản bộ máy theo hướng gọn nhẹ; quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; tăng cường công tác cải cách hành chính. Bộ Nội vụ đã cung cấp thông tin đến cử tri về công tác rà soát, hoàn thiện thể chế quy định về công tác quản lý, bổ nhiệm cán bộ trong thời gian qua, các giải pháp đã và đang thực hiện để tăng cường công tác quản lý, giám sát cán bộ. ..., xem xét việc thực hiện thí điểm một số mô hình như: kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn của chính quyền có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cấp tỉnh, cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện; hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy với cơ quan chuyên môn (hoặc tham mưu) thuộc ủy ban nhân dân có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cấp tỉnh, cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện...

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ cũng thông tin đến cử tri về giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức tại nơi sắp xếp, sáp nhập; các kết quả đạt được của công tác cải cách hành chính và một số nhiệm vụ trọng tâm nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính trong thời gian tới.

Tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của cử tri, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo quyết liệt nhằm tạo điều kiện tối đa cho người dân, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh. Trong năm 2018, đã cắt giảm, đơn giản hóa 3.345/6.191 điều kiện kinh doanh, ước tính tiết kiệm cho người dân và doanh nghiệp gần 900 tỷ đồng/năm... Theo đánh giá, xếp hạng của Ngân hàng thế giới, môi trường kinh doanh của Việt Nam năm 2018 đã lên thứ 69 (tăng 13 bậc so với năm 2016); hơn 50% doanh nghiệp đã đánh giá môi trường kinh doanh, thông thoáng, thuận lợi hơn đáng kể. Phương thức phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước đã thay đổi, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Năm 2019, Chính phủ tiếp tục có nhiều giải pháp trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện phương châm hành động của Chính phủ “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả.” Trong đó, Chính phủ đặc biệt quan tâm đến phát triển Chính phủ điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế<sup>12</sup>. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trục liên thông văn bản quốc gia đã được xây dựng và bước đầu đi vào hoạt động từ ngày 12/3/2019, trong đó tất cả các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã hoàn thành kết nối trên các hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Thực hiện kết nối, liên thông văn bản điện tử đã làm thay đổi cách làm truyền thống, làm cho doanh nghiệp, người dân không cần đến cơ quan hành chính nhà nước, không cần gặp trực tiếp cán bộ khi cần giải quyết thủ tục hành chính, từ đó giảm thời gian và chi phí khác mà doanh nghiệp, người dân phải bỏ ra. Đồng thời, việc sử dụng Trục liên thông văn bản quốc gia sẽ tiết kiệm chi phí hành chính cho ngân sách nhà nước (ước tính khoảng hơn 1.200 tỷ/năm).

#### ***h) Về kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân hàng:***

Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo đã tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động đấu thầu để đảm bảo nguồn lực đầu tư Nhà nước được hiệu quả, trong đó tiếp tục thực hiện lộ trình đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, đồng thời nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống đấu thầu qua mạng quốc gia; các biện pháp giám sát các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm quốc gia để tránh thất thoát, gây lãng phí nguồn ngân sách nhà nước; các dự án được đầu tư xây dựng thiếu đồng bộ, không phát huy được hiệu quả đầu tư.

Bộ Tài chính đã giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri về kiến nghị bổ sung vốn, tăng mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các chương trình, dự án cụ thể của các địa phương như Đắk Lắk, Cao Bằng, Hải Phòng. Về quản lý

<sup>12</sup>Chính phủ ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025



nguồn thu ngân sách, cử tri các tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Hà Nội, Quảng Bình, thành phố Hồ Chí Minh,... quan tâm kiến nghị về công tác thu ngân sách nhà nước nói chung, đề nghị có giải pháp xử lý và chế tài đủ mạnh đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hành vi trốn, gian lận thuế nói riêng, Bộ Tài chính đã giải trình về các biện pháp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước; đánh giá kỹ tác động của các chính sách thuế mới; tập trung chống thất thu thuế, nợ đọng thuế, trong đó chú trọng hạn chế thất thu thuế đối với hoạt động kinh doanh trên mạng, hoạt động biểu diễn nghệ thuật của nghệ sỹ, hoạt động quảng cáo trên YouTube.

Về vấn đề quản lý tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối, nhất là quản lý việc lưu thông tiền Trung Quốc tại 07 tỉnh biên giới phía Bắc<sup>13</sup>, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thông tin cho cử tri về các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam, cũng như các biện pháp mà Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chỉ đạo chi nhánh một số tỉnh, thành phố nhằm tăng cường thanh tra về quản lý ngoại hối, chấn chỉnh tình hình niêm yết, quảng cáo, báo giá, thanh toán bằng ngoại tệ. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng đã thông tin về Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016 - 2020, đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ nhiều nhóm giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, tăng cường thanh toán qua thẻ tín dụng, ngân hàng,...

Ngoài ra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri nhiều tỉnh, thành phố<sup>14</sup> về nhiều nội dung thuộc lĩnh vực quản lý của các bộ, ngành, như: trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thành lập tổ chức kinh tế; bố trí kinh phí cho địa phương để giao khoán bảo vệ rừng tự nhiên; hoàn thuế GTGT đối với thuế đầu vào; bổ sung nguồn kinh phí cho địa phương để triển khai thực hiện nhiệm vụ đối ngoại; điều kiện tiếp cận vay vốn theo chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; tiếp cận nguồn vốn tái canh cây cà phê,...

#### ***i) Về sản xuất, kinh doanh, quản lý thị trường:***

Về quản lý thị trường, Bộ Công Thương đã cung cấp thông tin việc kịp thời ban hành các chỉ thị, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, vấn nạn sản xuất hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam tràn lan, chưa được kiểm tra theo quy chuẩn kỹ thuật làm ảnh hưởng nhiều đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nước và quyền lợi người tiêu dùng

<sup>13</sup> Các tỉnh: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên.

<sup>14</sup> Vĩnh Phúc, Bắc Kạn, Kiên Giang, Sơn La, Trà Vinh, Đắk Lắk.

Về thương mại song phương và đa phương, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã chỉ đạo thành lập Tổ công tác của Bộ nghiên cứu, đánh giá tác động của xung đột thương mại toàn cầu đến nền kinh tế Việt Nam. Tổ công tác đã, đang và sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, nhận định các kịch bản có thể xảy ra; theo dõi, đánh giá động thái của các nước xuất khẩu, nhập khẩu; đánh giá khả năng, cơ hội xuất khẩu sang các thị trường để kịp thời đề xuất, tham mưu cho Bộ Công Thương, Chính phủ có các biện pháp ứng phó kịp thời. Năm 2018 tổ chức thành công 02 hội thảo trong nước và 13 hội nghị, hội thảo, tọa đàm xúc tiến đầu tư, đầu tư – thương mại tại nước ngoài thu hút sự tham gia của gần 1.500 lượt doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài.

Công tác chỉ đạo xử lý 12 dự án thua lỗ đã được thực hiện thống nhất, đồng bộ, bảo đảm bám sát quan điểm, mục tiêu, nội dung chỉ đạo của Bộ Chính trị và phương án, giải pháp xử lý các dự án, doanh nghiệp theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt<sup>15</sup>, các giải pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, doanh nghiệp đã được triển khai thực hiện một cách tổng thể, toàn diện. Sau hơn một năm rưỡi triển khai xử lý, qua đánh giá cho thấy một số chuyên biến tích cực. (Trong số 6 nhà máy trước đây có hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng thua lỗ thì đến năm 2018 đã có 2 nhà máy hoạt động sản xuất kinh doanh bước đầu có lãi (Nhà máy sản xuất phân bón DAP số 1 - Hải Phòng đã có lợi nhuận đạt 195,55 tỷ đồng (tăng 180,767 tỷ đồng so với 2017) và Nhà máy thép Việt - Trung có lợi nhuận đạt 456,8 tỷ đồng (tăng 290,6 tỷ đồng so với năm 2017). Trong số 3 dự án trước đây bị dừng sản xuất kinh doanh đến nay đã có 2 dự án vận hành sản xuất trở lại và 1 dự án đã hoàn tất công tác chuẩn bị để khởi động trở lại nhà máy). Cùng với việc xử lý các vấn đề về tài chính, quản trị, thị trường, hỗ trợ pháp lý, khoa học công nghệ, các vấn đề về lao động việc làm, ổn định xã hội, bảo đảm môi trường, an ninh - quốc phòng đã được tính tới để xử lý, qua đó tới nay đã tạo được những chuyên biến tích cực.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương cũng đã thông tin cho cử tri một số tỉnh, thành phố<sup>16</sup> về các nội dung như thuộc lĩnh vực quản lý của các bộ, như: đầu tư xây dựng hệ thống điện lưới quốc gia về các thôn, bản miền núi; quản lý chất lượng hàng hóa bán qua mạng; ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật bảo hộ hàng sản xuất trong nước...

***k) Về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng***

Bộ Công an đã giải trình, thông tin lại với cử tri về việc thực hiện quy định pháp luật, xây dựng luật, các giải pháp đã triển khai thực hiện trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay; quy định về thực hiện chế độ, chính sách, trang bị phương tiện, thiết bị trong Công an

<sup>15</sup>Đề án xử lý các dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả của ngành Công Thương theo Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>16</sup> Yên Bái, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai.

nhân dân...Thời gian qua, lực lượng Công an nhân dân đã tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự; ban hành kịp thời nhiều chủ trương, kế hoạch, mệnh lệnh, giải pháp đấu tranh làm thất bại nhiều âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện lớn của đất nước, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn cả nước nói chung, các thành phố lớn, các địa bàn trọng điểm nói riêng.

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đạt nhiều kết quả nổi bật: như triệt phá nhiều đường dây tội phạm ma túy hoạt động xuyên quốc gia; tập trung trấn áp mạnh tội phạm xâm hại tình dục trẻ em; các băng nhóm hoạt động liên quan đến “tín dụng đen”...; đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án kinh tế, tham nhũng thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo. Ngày 25 tháng 4 năm 2019 Thủ tướng đã ban hành Chỉ thị số 12/CT-TTg về Tăng cường phòng ngừa đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến “tín dụng đen”. Riêng năm 2018, phạm pháp hình sự trên toàn quốc giảm 0,61% số vụ so với năm 2017, hầu hết các loại tội phạm đều giảm về số vụ (trong đó tội phạm giết người giảm 0,19%, tội phạm xâm hại trẻ em giảm 15%, hiếp dâm trẻ em giảm 4,37%); phát hiện, bắt giữ tội phạm ma túy nhiều hơn 6,33% số vụ, 2,8% số đối tượng, thu giữ ma túy tăng gần 250kg, hơn 3 tấn và hơn 1 triệu viên ma túy tổng hợp; điều tra, khám phá gần 45 nghìn vụ tội phạm về trật tự xã hội, bắt, xử lý gần 90 nghìn đối tượng, đạt tỷ lệ 82,32% (cao hơn chỉ tiêu Quốc hội đề ra 12,32% và cao hơn 1,9% so với năm 2017); triệt phá gần 3 nghìn băng, nhóm tội phạm (tăng 11,06%); bắt, vận động ra đầu thú, thanh loại gần 5 nghìn đối tượng truy nã, trong đó có hơn 1 nghìn đối tượng nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm; các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đều được điều tra, khám phá nhanh, kịp thời đưa ra truy tố, xét xử nghiêm minh trước pháp luật...Trật tự, an toàn giao thông được đảm bảo, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí; công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được tăng cường...góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của đất nước. Tuy nhiên, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật còn diễn biến phức tạp, tính chất tội phạm nghiêm trọng, cường độ bạo lực gia tăng, vẫn gây lo lắng, bức xúc dư luận như cử tri phản ánh. Ngoài ra, Bộ Công an còn thông tin đến cử tri về việc thực hiện nghiêm túc chủ trương tinh gọn bộ máy tổ chức theo Nghị quyết của Bộ Chính trị, điều chỉnh, bố trí lực lượng theo tiêu chí “*Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở*”; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chủ trương chính quy Công an xã theo lộ trình, góp phần nắm và giải quyết tình hình ngay từ địa bàn cơ sở.

Chính phủ đã chỉ đạo Thanh tra Chính phủ phối hợp với các Bộ ngành cơ quan liên quan tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tăng cường, quyết liệt hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng, có biện pháp hiệu quả thu hồi tài sản nhà nước bị thất thoát. Triển khai

Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 mới được Quốc hội thông qua, Thanh tra Chính phủ đang khẩn trương xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Phòng chống tham nhũng nhằm tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật, trong đó chú trọng các quy định nhằm tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản; đặc biệt là sẽ kiểm soát chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức.

Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ đạo giải quyết triệt để tình trạng tham nhũng vặt, gây nhức nhối đối với người dân, doanh nghiệp. Thanh tra Chính phủ đã tham mưu xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Đáng chú ý là ngày 03 tháng 12 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Tổ công tác đặc biệt, do Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình phụ trách, cùng sự tham gia của lãnh đạo một số bộ, ngành, địa phương, đề tập trung xử lý một số vụ việc nổi cộm hiện nay....

### ***1) Về xây dựng pháp luật***

Bộ Tư pháp đã giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri về các nội dung liên quan đến việc sửa đổi Điều 12 Nghị quyết số 42/2017/QH14; mở rộng dân chủ trong xây dựng pháp luật, hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục đánh giá tác động chính sách khi xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hỗ trợ các địa phương không chủ động được nguồn kinh phí cho hòa giải ở cơ sở; ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng quỹ hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật; việc thực hiện một số quy định của Bộ Luật hình sự, Luật Hộ tịch, Luật Đấu giá tài sản, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật....

Ghi nhận các kiến nghị của cử tri, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1362/TTg-PL ngày 08/9/2017 về nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Xây dựng cơ chế pháp lý cho phản biện xã hội và tiếp thu ý kiến của các tầng lớp nhân dân đối với các dự án, dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật. Có cơ chế thu hút các hiệp hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các chuyên gia giỏi tham gia vào việc nghiên cứu, đánh giá nhu cầu, hoạch định chính sách pháp luật, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra các dự thảo văn bản pháp luật. Tăng cường và nâng cao chất lượng kiểm tra Văn bản quy phạm pháp luật nhằm kiểm soát chặt hơn tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của Văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là thông tư của các bộ, cơ quan ngang bộ. Hiện đại hoá phương thức và phương tiện xây dựng pháp luật. Khai thác, ứng dụng tối đa thành tựu của khoa học, kỹ thuật, nhất là công nghệ thông tin nhằm đổi mới phương pháp, tiến độ, chất lượng và hiệu quả của quy trình xây dựng pháp luật. Tăng cường hơn nữa việc áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình xây dựng văn bản để tổ chức, cá nhân có thể tham gia ý kiến, phản

biện trực tiếp, thường xuyên trong quá trình xây dựng Văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời tập trung nguồn lực cho công tác tổ chức thi hành Văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo sự gắn kết với công tác xây dựng, ban hành Văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật đã được các Bộ, ngành, địa phương chú trọng triển khai thực hiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng có sự gắn kết chặt chẽ hơn với công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật đã được đổi mới theo hướng tập trung trọng tâm vào những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, phổ biến định hướng về chính sách pháp luật trong quá trình xây dựng văn bản, phổ biến, quán triệt các luật, pháp lệnh mới được ban hành... qua đó góp phần nâng cao hiệu quả, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của nhân dân.

## **2. Các kiến nghị của cử tri đã được giải quyết xong**

Thống kê có 187 kiến nghị (chiếm 8,62%) đã được các Bộ, ngành chức năng tiếp thu và đã xử lý, giải quyết xong, cụ thể như sau:

a) Các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành được 28 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó một văn bản được ban hành đã giải quyết một số vấn đề có liên quan thiết thực đến người dân như:

- Về khám chữa bệnh, theo cử tri tỉnh Quảng Ninh phản ánh tình trạng bệnh nhân phải xếp hàng chờ đợi để làm thủ tục khám bệnh, cử tri kiến nghị sớm ban hành hướng dẫn triển khai bệnh án điện tử, chữ ký số và lưu trữ kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh trên phần mềm,... Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 quy định về hồ sơ bệnh án điện tử, trong đó đã bao gồm các nội dung quy định về bệnh án điện tử, chữ ký số, cho phép thay thế, in phim chụp y tế bằng hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh,... qua đó, đã quản lý được bệnh án của người bệnh và rút ngắn thời gian khám chữa bệnh.

- Về chế độ, chính sách đối với người khuyết tật, theo cử tri Gia Lai phản ánh bộ câu hỏi công cụ sử dụng để xác định mức độ khuyết tật ở mức địa phương cho đối tượng trẻ em dưới 06 tuổi và người trên 06 tuổi chưa đánh giá chính xác và cụ thể mức độ khuyết tật của các đối tượng như ở trẻ dưới 06 tuổi chỉ xác định được 3 dạng khuyết tật (vận động, nhìn, tâm thần), còn đối với người trên 06 tuổi thì xác định đầy đủ 6 dạng tật,..., dẫn đến không công bằng, thiệt thòi cho người khuyết tật, đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với từng dạng khuyết tật khác nhau, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực

hiện, đã sửa đổi bổ sung bộ công cụ xác định mức độ khuyết, tạo điều kiện thuận lợi để xác định dạng và mức độ khuyết tật,...

- Đề phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, Bộ Tư pháp đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 về họ, họ, họ, họ, họ, họ. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2013/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư.

b) Đã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý như:

- Tiếp thu phản ánh của cử tri về việc lạm dụng các hóa chất trong chăn nuôi, chế biến và bảo quản thực phẩm phổ biến hiện nay gây bức xúc và lo ngại cho người tiêu dùng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức 29 cuộc thanh tra, kiểm tra (02 theo kế hoạch và 27 đột xuất) về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm theo các lĩnh vực: Giống cây trồng; phân bón, chăn nuôi, thú y, bảo vệ thực vật, an toàn thực phẩm, thủy sản đối với 70.592 cơ sở, phát hiện 5.223 cơ sở vi phạm và tiến hành xử phạt với tổng số tiền là 39,8 tỷ đồng.

- Về tăng cường rà soát, kiểm tra an toàn, chất lượng hồ chứa, đập thủy điện theo phản ánh của cử tri các tỉnh Bình Định, Gia Lai, Nghệ An,... Bộ Công Thương cho biết trong năm 2018 đã chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Điện Biên, Lâm Đồng, Quảng Trị, Hà Giang, Đắk Lắk,... thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn điện và đập, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường tại 10 công trình thủy điện<sup>17</sup>, đồng thời ban hành công văn số 1893/BCT-ATMT ngày 14 tháng 3 năm 2018 chỉ đạo các chủ đập thực hiện công tác quản lý an toàn đập thủy điện, cập nhật thông tin thủy văn vận hành hồ chứa thủy điện, giao Sở Công Thương các tỉnh kiểm tra công tác quản lý an toàn đập, vận hành hồ chứa thủy điện trên địa bàn<sup>18</sup>,...

- Về công tác quản lý thị trường, cử tri An Giang, Trà Vinh, Bình Dương, Bình Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu,... cho rằng cần có biện pháp mạnh mẽ hơn, quyết tâm hơn nữa trong công tác phòng, chống buôn lậu, sản xuất hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe người tiêu dùng và môi trường, đồng thời, đề nghị cương quyết và xử lý nghiêm minh với nạn nhập lậu hàng hóa,... Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Bộ Công Thương đã chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố kịp thời xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, làm tốt công tác quản lý địa bàn, chú trọng kiểm tra các vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Kết quả năm 2018, lực lượng

<sup>17</sup> Gồm: Tà Thàng, Trung Thu, Nậm Mực, Ankroet, Lộc Phát, Bắc Mê, Sông Miện 5A, Buôn Kuop, Hòa Phú, Hạ Rào Quán,

<sup>18</sup> Văn bản số 347/BCT-KH ngày 15/01/201 của Bộ CT.

Quản lý thị trường cả nước đã kiểm tra 155.583 vụ; phát hiện, xử lý 91.867 vụ vi phạm; nộp ngân sách nhà nước 490,27 tỷ đồng<sup>19</sup>.

- Về quản lý hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc, cử tri Thanh Hóa, Nghệ An, Bắc Ninh, thành phố Hải Phòng,... phản ánh tình trạng sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh thuốc giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, cử tri kiến nghị tăng cường hơn nữa chức năng quản lý và có giải pháp giải quyết tình trạng trên, Bộ Y tế đã tổ chức thanh tra kiểm tra, xử lý tình trạng vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc, đảm bảo chất lượng thuốc, từ ngày 01/01/2018 - 30/11/2018, Bộ Y tế đã xử phạt 41 cơ sở vi phạm hành chính trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm. Tổng số tiền phạt là 1,96 tỷ đồng. Ngoài ra, Bộ Y tế đã tước giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc có thời hạn đối với 02 cơ sở sản xuất thuốc; đã ban hành các công văn ngừng tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuốc nguyên liệu làm thuốc đối với 07 đơn vị; ngừng tiếp nhận hồ sơ cấp phép nhập khẩu, ngừng cấp phép nhập khẩu nguyên liệu làm thuốc đối với 04 đơn vị; chuyển hồ sơ 01 trường hợp vi phạm Bộ Công an điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Bộ Y tế đã có công văn gửi 63 Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thông báo về 08 trường hợp thuốc giả, thuốc nghi ngờ giả...

- Về công tác thanh tra, kiểm tra xử lý sai phạm trong khai thác khoáng sản, khai thác cát, sỏi, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết đã có 38 tỉnh, thành phố ban hành Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo quy định của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản. Đến nay có 45 tỉnh, thành phố tiến hành kỳ kết 35 quy chế phối hợp quản lý khoáng sản cát, sỏi lòng sông tại các khu vực giáp ranh, các lưu vực. Trong năm 2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thanh tra 34 cuộc thanh tra, kiểm tra (04 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 21 cuộc thanh tra đột xuất và 09 cuộc kiểm tra) về khoáng sản, kết quả xử lý cho thấy: đã ban hành 51 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong đó xử phạt do lỗi phát hiện trong thanh tra, kiểm tra là 26 Quyết định; xử phạt do lỗi không nộp hoặc nộp chậm báo định kỳ hoạt động khoáng sản là 25 Quyết định; tổng số tiền phạt của 51 Quyết định là 7.520 triệu đồng, trong đó, số tiền phạt do lỗi phát hiện trong thanh tra, kiểm tra của 26 Quyết định là 5.880 triệu đồng; số tiền phạt do lỗi không nộp hoặc nộp chậm báo định kỳ hoạt động khoáng sản của 25 Quyết định là 1.640 triệu đồng<sup>20</sup>.

c) Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện một số chính sách, pháp luật:

- Về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững: Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho biết sau 03 năm (2016 - 2018) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, kết

<sup>19</sup> Văn bản số 350/BCT-KH ngày 15/01/2019 của Bộ CT.

<sup>20</sup> Báo cáo số 21/BC-TNMT ngày 18/3/2019 của Bộ TNMT.

quả giảm nghèo ở Việt Nam đã đạt được những thành tích ấn tượng, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2020 đã giảm từ 9,88% cuối năm 2015 xuống còn 8,23% cuối năm 2016 (giảm 1,65%), giảm còn 6,7% cuối năm 2017 (giảm 1,53% so với cuối năm 2016) và dự kiến còn khoảng 5,35% cuối năm 2018, đạt mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm giảm từ 1 - 1,5%; đời sống thu nhập của người dân từng bước được cải thiện, tỷ lệ hộ tái nghèo, phát sinh nghèo giảm; có 08 huyện nghèo, 17 xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển được công nhận thoát nghèo, 21 xã thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 được công nhận hoàn thành mục tiêu của Chương trình<sup>21</sup>,...

- Về xử lý một số “điểm đen” gây mất an toàn giao thông, cử tri Hậu Giang phản ánh hiện trạng dải phân cách trên Quốc lộ 1A đoạn qua địa bàn tỉnh bị biến dạng do các vụ tai nạn giao thông; cử tri Long An phản ánh tình trạng chưa sơn vạch kẻ đường, tìm làn đường, gờ giảm tốc, vạch người đi bộ,... Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo Cục Quản lý đường bộ IV kiểm tra và có biện pháp xử lý khắc phục kịp thời những biến dạng, lệch của dải phân cách trên Quốc lộ 1A đoạn qua địa bàn tỉnh Hậu Giang nhằm đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan đô thị<sup>22</sup>; Bộ Giao thông vận tải đã bố trí kinh phí để sửa chữa những hư hỏng nền, mặt đường trên đoạn tuyến Quốc lộ 50 thuộc địa phận tỉnh Long An nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

### **3. Các kiến nghị đang trong quá trình xem xét để giải quyết**

Thống kê có 276 kiến nghị (chiếm 12,72%) được các cơ quan trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản luật, pháp lệnh cần thời gian để tổng kết, đánh giá (như các luật: Đầu tư công (sửa đổi), Tổ chức chính quyền địa phương, Bộ luật Lao động, Pháp lệnh ưu đãi người có công,...) hoặc cần được bố trí kinh phí để giải quyết, chẳng hạn như kiến nghị về nâng cấp, xây dựng một số tuyến quốc lộ; đầu tư cơ sở hạ tầng; chế độ chính sách đối với người có công....

## **III. VIỆC TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT 672 KIẾN NGHỊ TÒN ĐỘNG TỪ NHỮNG KỶ HỌP TRƯỚC**

1. Có 178 kiến nghị đã được giải quyết xong (chiếm 26,49%) thuộc nhiều lĩnh vực của nhiều bộ, trong đó, một số bộ giải quyết được nhiều kiến nghị như Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (38 kiến nghị), Bộ Y tế (26 kiến nghị), Thanh tra Chính phủ (23 kiến nghị),... Cụ thể:

- Về lĩnh vực nội chính, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Luật Công an nhân dân, Luật Đặc xá, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ 6, Quốc hội khóa XIV, Luật An ninh mạng đã được Quốc hội thông

<sup>21</sup>Văn bản số 209/LĐTĐBXH-VP ngày 11/01/2019 của Bộ LĐTB&XH về trả lời KNCT tỉnh Vĩnh Long.

<sup>22</sup>Văn bản số 14858/BGTVT-KCHT ngày 28/12/2018 của Bộ GTVT



qua tại Kỳ 5, Quốc hội khóa XIV. Các bộ, ngành, chính quyền địa phương đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các vụ, việc thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được giao như: tình trạng khai thác tài nguyên trái phép; về khám chữa bệnh; về phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu... Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về về hộ, hội, biểu, phường. Nghị định số 34/2019/ND-CP ngày 24/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố. Thanh tra Chính phủ đã hoàn thiện dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo” trên cả nước...

- Về giáo dục, y tế, lao động việc làm, an sinh xã hội, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 quy định trách nhiệm quản lý về giáo dục nhằm khắc phục những mâu thuẫn, chông chéo trong quy định về chức năng, nhiệm vụ của phòng giáo dục và đào tạo ở Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ với Thông tư số 47/2011/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2011 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh cho phù hợp với Luật Giáo dục nghề nghiệp. Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế. Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Quyết định số 47/2018/QĐ-TTg ngày 26/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm tại huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và xã, phường, thị trấn thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố của 09 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Đồng Nai, Gia Lai; Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ, chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế; Thông tư số 01/2019/TT-BYT ngày 01/3/2019 quy định việc thực hiện điều trị nội trú ban ngày tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế Thông tư số 30/2018/TT-BYT ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ, chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.

Thông tư số 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc của cơ sở cai nghiện ma túy công lập; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận

đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2018 quy định chi tiết Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Nghị định số 153/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 quy định chính sách điều chỉnh lương hưu đối với lao động nữ bắt đầu hưởng lương hưu trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2021 có thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ đủ 20 năm đến 29 năm 6 tháng.

- Về kế hoạch, đầu tư, tài chính, sản xuất kinh doanh, quản lý thị trường, Chính phủ ban hành Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/09/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư 09/2018/TT-BKHĐT ngày 28/12/2018 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/05/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 về Bảo hiểm nông nghiệp; Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 Quy định việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu là thuốc lá giả, thuốc lá không đảm bảo chất lượng và thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài.

- Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1205/QĐ-TTg ngày 19/9/2018 về điều chỉnh mức vay tín dụng tối đa thực hiện chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Luật chăn nuôi được Quốc hội ban hành (Luật số:32/2018/QH14) và có hiệu lực từ 01/01/2020; Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến cho phép sử dụng vốn dự phòng 10% của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 1011/VPCP-KTTH ngày 01/02/2019 của VPCP). Quyết định số 1385/QĐ-TTg, ngày 21/10/2018, phê duyệt Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020 (bao gồm 448 thôn, bản thuộc 36 xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi trên địa bàn 8 huyện của tỉnh Cao Bằng); Đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản (dự kiến ban hành trong tháng 5/2019), theo đó, mức phạt đối với hành vi sử dụng kích điện đã được đề xuất tăng lên gấp 5 lần so với pháp luật hiện hành; mức phạt đối với hành vi khai thác trái phép ngoài vùng biển Việt Nam (với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên) đã được đề xuất ở mức cao lên đến 1 tỷ đồng đối với các nhân và 2 tỷ đồng đối với tổ chức; Nghị định

số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng; Về chế độ, chính sách đối với Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng thực hiện theo đúng quy định tại Điều 16 của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; Ngày 19/11/2018 Quốc hội ban hành Luật trồng trọt số 31/2018/QH14 có hiệu lực 01/01/2020; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón (QCVN 01-189: 2019/BNNPTNT), trong đó bao gồm cả quy định về chất lượng phân bón vô cơ; Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ được ban hành, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu, trình cấp thẩm quyền giao vốn hằng năm theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp. Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ (thay thế Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014).

- Về văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ, Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN (thay thế Nghị định số 80/2007/NĐ-CP, Nghị định số 96/2010/NĐ-CP); Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng. Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ về quy định một số chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập huấn thi đấu; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao. Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Về tài nguyên và môi trường, xây dựng, giao thông vận tải, Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28/12/2018 Hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng.

- Chính phủ đã ban hành Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Hiện có 391 kiến nghị (chiếm 58,18%) được các Bộ trả lời đang tiếp tục giải quyết chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật, cần phải có thời gian nghiên cứu và tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; một số kiến nghị còn lại chưa có nguồn lực để giải quyết. Cụ thể như sau:

- Có 56 kiến nghị đang được xử lý thông qua hình thức sửa đổi, bổ sung:

Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP; Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng viện trợ PCPNN; Nghị định số 80/2007/NĐ-CP, Nghị định số 96/2010/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Nghị định quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo đảm quyền lợi của người lao động; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 159/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản; Nghị định quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; Nghị định về quản lý và tổ chức lễ hội; Nghị định về xét và công nhận các danh hiệu văn hóa; Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế dân số; Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế; Nghị định sửa đổi Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định sửa đổi Nghị định số 178/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng các Quyết định: quy định về việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng; phê duyệt Đề án "Hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020; phê duyệt Đề án Quản lý nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp xã giai đoạn 2018 - 2025; quy định việc cấp, quản lý và sử dụng thẻ BHYT điện tử để thực hiện cấp thẻ BHYT điện tử cho người tham gia BHYT.

- Có 263 kiến nghị đang nghiên cứu xây dựng văn bản đã xác định lộ trình và dự kiến thời hạn hoàn thành, trong đó có:

Văn bản dự kiến sẽ ban hành sớm như: Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính

trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Nghị quy định cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; Nghị định quy định chi tiết Luật Lâm nghiệp; Nghị định thay thế Nghị định số 157/2013/NĐ-CP, ngày 11/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; Nghị định về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cán bộ, công chức đối với cán bộ; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 102/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; sửa đổi Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; sửa đổi Nghị định 178/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; ban hành Nghị định quy định về quản lý nợ và các giải pháp xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Thủ tướng Chính phủ ban hành các Quyết định: Ban hành quy định về hỗ trợ doanh nghiệp cải tạo điều kiện môi trường làm việc phù hợp cho người khuyết tật; về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 2018 - 2020; quy định cơ chế thu hồi lại các khoản lương, chế độ của người sai phạm sau khi bị xử lý kỷ luật theo hình thức cách chức; sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn Xây dựng QCVN 01:2008/BXD theo hướng đảm bảo tính đồng bộ trong đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

Sửa đổi Thông tư số 01/2016/TT-BCA, ngày 04/01/2016 của Bộ Công an; sửa đổi Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều; sửa đổi, bổ sung Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 về quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về chất lượng phân bón vô cơ; Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và giá dịch vụ hỏa táng; Thông tư thay thế Thông tư số 02/2008/TT-BXD hướng dẫn thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn bản đặc biệt khó khăn; sửa đổi,

bổ sung Thông tư 44/2017/TT-BTC về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhôm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; sửa đổi Thông tư 40/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014 ban hành và hướng dẫn thực hiện danh mục thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế; sửa đổi Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTĐBXH-BCA ngày 09/7/2015, của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy; sửa đổi Thông tư số 11/2016/TT-BYT quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Văn bản quy định cụ thể việc xử lý trường hợp công dân lợi dụng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để xúc phạm cán bộ lãnh đạo, cán bộ tiếp công dân, gây mất an ninh trật tự nơi tiếp công dân....

Kiến nghị đang được xem xét, ban hành văn bản, hoàn thành trong thời hạn từ năm 2019 - 2021: Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2013 NĐ-CP ngày 12/11/2013 “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”; sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2017/NĐ-CP đối với lực lượng cảnh sát giao thông đường thủy; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 90/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định quy định về hoạt động karaoke, dịch vụ vũ trường; Nghị định sửa đổi Nghị định số 51/2014/NĐ-CP quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 38/NĐ-CP, ngày 17/4/2006 về Bảo vệ dân phố; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch thủy lợi vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản. Ban hành văn bản hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự, Luật tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự; hướng dẫn cụ thể và thống nhất về các trường hợp cần giám định tuổi; ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức sống của người có công với cách mạng; ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các căn hộ khách sạn Condotel, biệt thự nghỉ dưỡng....

Các bộ sẽ ban hành các văn bản như: Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định về công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; hướng dẫn cụ thể về các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính...;

Thông tư thay thế Thông tư số 198/2015/TT-BTC-TNMT quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển; Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tại địa phương...

- Có 72 kiến nghị đang nghiên cứu, xây dựng văn bản nhưng chưa xác định thời hạn hoàn thành như: Tổng kết, đánh giá, đồng thời kiểm tra, rà soát để kịp thời chấn chỉnh việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ; ban hành bổ sung quy định pháp luật về kiểm soát nguồn gốc, xuất xứ của khoáng sản được đưa vào chế biến, sản xuất, vận chuyển, lưu trữ và kinh doanh hợp pháp để phân biệt với khoáng sản được khai thác, vận chuyển, xuất khẩu trái phép; đánh giá cụ thể hiệu quả, sự cần thiết hay không việc tiếp tục thực hiện Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2 của Công ty Cổ phần gang thép Thái Nguyên; xây dựng các văn bản pháp luật mới để thực hiện các hiệp định thương mại hiện mà Việt Nam đã tham gia; sửa đổi, bổ sung nội dung về quy chế thi công chức, cách ra đề thi, chấm thi, điều kiện về chứng chỉ quản lý nhà nước được quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức; bổ sung chức năng điều tra thuế cho ngành thuế; ban hành chính sách thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải công nghiệp; sửa đổi quy định thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Điều 48 Luật lý lịch tư pháp....

### 3. Có 103 kiến nghị (chiếm 15,33%) được giải trình, cung cấp thông tin

- Về tài nguyên, môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri về đề nghị ban hành văn bản hướng dẫn việc cấp chứng chỉ tư vấn đánh giá tác động môi trường cho cán bộ thực hiện đánh giá tác động môi trường và ban hành văn bản quy định thời gian chủ dự án phải chỉnh sửa, bổ sung (hoàn chỉnh hồ sơ) Báo cáo đánh giá tác động môi trường sau thời điểm nhận được kết quả thẩm định, nếu quá thời hạn quy định phải lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường...

- Về lao động việc làm, an sinh xã hội, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã giải trình, thông tin đến cử tri về việc sửa đổi Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ch công liệt sĩ...

- Về văn hóa, y tế, giáo dục, các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo đã giải trình, thông tin đến cử tri về đề nghị xem xét xây dựng Luật Nhà giáo để tích hợp các chính sách đối với nhà giáo, nhằm thống nhất thực hiện; xem xét, bổ sung thêm đối tượng là nhà giáo trực tiếp giảng dạy, giáo dục, hướng dẫn thực hành tại cơ sở giáo dục bán công được hưởng chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên

trong lương hưu; về việc đánh giá lại việc tham gia bảo hiểm y tế gia đình theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế; lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; ban hành gói dịch vụ y tế cơ bản được quỹ bảo hiểm y tế chi trả; hướng dẫn thống nhất việc quy định lực lượng cảnh sát môi trường có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm...

- Ngoài ra, các bộ, ngành có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình đã giải trình, cung cấp thông tin về các nội dung: Biện pháp ngăn chặn, xử lý tình trạng chặt phá rừng; cấp phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi; chi phí liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sắp xếp cán bộ cấp xã đôi dư khi thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tình hình nợ công.

#### **IV. VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP GỬI TRỰC TIẾP TỚI CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Từ ngày 01/10/2018 đến ngày 21/4/2019, Hệ thống trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận nhiều phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và giao cho các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Cụ thể như sau:

- Đã tiếp nhận được tổng số 2.350 phản ánh kiến nghị của người dân, trong đó có 173 phản ánh kiến nghị thuộc phạm vi xem xét, xử lý. Văn phòng Chính phủ đã phân loại, chuyển 82 phản ánh, kiến nghị tới các Bộ, cơ quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Các Bộ, ngành, địa phương đã xử lý, trả lời được 65/82 phản ánh, kiến nghị (đạt 79,26%) và đã được đăng tải công khai kết quả xử lý trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Còn 17 phản ánh kiến nghị của người dân đang được các Bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Đã tiếp nhận và chuyển đến các bộ, ngành, địa phương 364 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, tập trung chủ yếu là các đề nghị hướng dẫn, giải đáp chính sách; các vướng mắc liên quan đến thủ tục hành chính và các góp ý, phản hồi chính sách. Ngoài ra là một số đề xuất ý tưởng kinh doanh mới; đề nghị hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp... Các Bộ đã có văn bản trả lời 282 kiến nghị (chiếm 77,47%). Số phản ánh, kiến nghị chưa được giải quyết, trả lời là 82 (chiếm 22,53%), hiện các bộ, ngành, địa phương đang nghiên cứu, đề nghị doanh nghiệp cung cấp đủ hồ sơ, tài liệu còn thiếu để tổng hợp, giải quyết. Các vướng mắc, bất cập về thủ tục hành chính đều được Bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý kịp thời. Một số phản ánh, kiến nghị về cơ chế, chính sách đã được các bộ, ngành đánh giá cao và cam kết sẽ nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách, quy định, thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, từ phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp một số công chức có hành vi không chuẩn mực trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đã bị kiểm điểm và xử lý.



Đáng chú ý là trên Hệ thống tại Cổng Thông tin điện tử Chính phủ cũng đã nhận được 14 thư cảm ơn của doanh nghiệp và nhiều phản hồi tích cực từ các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, các chuyên gia về sự nỗ lực, tinh thần quyết liệt của các bộ, ngành, địa phương trong việc tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp, góp phần đáp ứng mục tiêu xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

## V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Đánh giá chung tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri

- Công tác giải quyết, trả lời kiến nghị là nhiệm vụ quan trọng luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Trưởng ngành quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo các Bộ, ngành phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khẩn trương xem xét giải quyết, với tinh thần trách nhiệm cao, bảo đảm đúng quy định tại Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 27/9/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tất cả các kiến nghị đã được Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ tiếp nhận, giải quyết, phản hồi đầy đủ, đúng quy định của pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến. Ngoài ra, một số Bộ, ngành còn thông tin thêm về việc áp dụng các quy định của pháp luật có liên quan và kế hoạch triển khai thực hiện trong thời gian tới để khắc phục những vấn đề mà cử tri bức xúc kiến nghị

- Một số kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2018) có liên quan trực tiếp đến đời sống của cử tri địa phương, nằm trong khả năng mà cơ quan có thẩm quyền có thể giải quyết ngay, đã được quan tâm giải quyết nhanh chóng, được cử tri và các đoàn đại biểu Quốc hội đánh giá cao. Đối với các kiến nghị cử tri liên quan đến nhiều lĩnh vực, cần thời gian tổng kết thực tiễn, tổng kết việc thi hành các văn bản pháp luật, cần nguồn lực, bố trí vốn để thực hiện,... các bộ, ngành cũng đã rất trách nhiệm tích cực tổ chức nghiên cứu, đồng thời xác định lộ trình giải quyết để báo cáo với cử tri (222/2.174 kiến nghị đã có lộ trình đạt 10,2%), trong đó, một số bộ đã xác định rõ lộ trình đối với tất cả các kiến nghị đang giải quyết, như Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội,... Hầu hết các văn bản trả lời cử tri đều do các Bộ trưởng trực tiếp trả lời và ký văn bản.

- Một số bộ, ngành có chức năng, nhiệm vụ và hoạt động gắn với đời sống sản xuất - kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, đã có nhiều đổi mới trong

việc xử lý kiến nghị cử tri, trong đó thường xuyên nắm bắt ý kiến, kiến nghị để giải quyết triệt để từ cơ sở; luôn xem việc trả lời ý kiến cử tri là việc làm thường xuyên, không chỉ tập trung vào các kỳ họp Quốc hội; chủ động cử cán bộ tham gia đầy đủ tất cả các đợt tiếp xúc cử tri để trực tiếp giải đáp mọi kiến nghị của người dân.

## **2. Tồn tại, vướng mắc**

- Một số kiến nghị tuy đã được giải quyết nhưng còn mang tính tạm thời, chưa bền vững hoặc còn phụ thuộc vào việc tổ chức thực hiện tại các cấp chính quyền địa phương, chưa sâu sát theo dõi kết quả giải quyết nên cử tri phải kiến nghị nhiều lần.

- Hiện nay nhiều đoàn Đại biểu Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội và đại biểu Quốc hội vẫn đồng thời chuyển kiến nghị đến các cơ quan, bộ, ngành để nghị giải quyết, trả lời cho cử tri, dẫn đến nhiều kiến nghị trùng lặp, các cơ quan phải giải quyết, trả lời nhiều lần, khó khăn trong việc tổng hợp nội dung trả lời cử tri cũng như phân loại chi tiết kết quả giải quyết.

- Một số kiến nghị đề cập đến vấn đề chung chung, chưa cụ thể, nội dung không sát với nhiệm vụ, chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành, do vậy mất nhiều thời gian để làm rõ nội dung kiến nghị và phân công cơ quan có trách nhiệm giải quyết, trả lời. Một số kiến nghị cần phải phối hợp với địa phương mới giải quyết được vì vậy đòi hỏi phải có thêm thời gian để xử lý. Có một số kiến nghị của cử tri qua nhiều kỳ họp nhưng chưa thể giải quyết được ngay (như sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính) do thẩm quyền quyết định thuộc Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Qua các kỳ họp Quốc hội, có nhiều kiến nghị trùng lặp về nội dung (cùng một kiến nghị hỏi qua nhiều kỳ họp, hoặc một kiến nghị nhiều địa phương cùng hỏi), một số kiến nghị tuy khác nhau về hình thức song giống về nội dung, bản chất sự việc (nhất là các vấn đề về xây dựng, thực thi và hoàn thiện thể chế, hỗ trợ người có công, quản lý thu chi ngân sách, thuế, quản lý giá...). Một số kiến nghị đã được các bộ, ngành trả lời rõ ràng, đầy đủ tại nhiều kỳ họp Quốc hội, hoặc đã được pháp luật quy định nhưng vẫn tiếp tục đặt vấn đề yêu cầu các bộ, ngành giải đáp, hướng dẫn.

## **3. Kiến nghị**

- Đề nghị Ban Dân nguyện báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục hướng dẫn các đoàn đại biểu Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội và các đại biểu Quốc hội gửi kiến nghị theo đúng Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH-ĐCTUBTUMTTQVN ngày 27 tháng 9 năm 2012 quy định tất cả các kiến nghị của cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri gửi đến Đại biểu Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội sẽ được tổng hợp, phân loại và chuyển đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (thông qua Ban Dân nguyện) để tổng hợp, chuyển đến các cơ quan có liên quan ở Trung ương nghiên cứu trả lời

hoặc Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trực tiếp đến các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương để giải quyết, trả lời cử tri.

- Đề nghị sớm nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của cử tri qua các kỳ họp Quốc hội và có kết nối liên thông với các Bộ, ngành để nhằm hạn chế tình trạng kiến nghị có nội dung trùng lặp với các kiến nghị đã được giải quyết, các kiến nghị có nội dung chung chung, không cụ thể, nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị; đồng thời công khai trên Cổng thông tin của Quốc hội nội dung trả lời kiến nghị để cử tri theo dõi.

- Đối với kiến nghị có nhiều nội dung cụ thể liên quan đến trách nhiệm của nhiều bộ, ngành, đề nghị Ban Dân nguyện chia tách nội dung và gửi trực tiếp đến các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, giải quyết và trả lời cử tri. Một số kiến nghị của cử tri đề nghị Chính phủ giải quyết nhưng nội dung của kiến nghị thuộc thẩm quyền của bộ, ngành; hoặc nhiều kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương và bộ, ngành khác trả lời, đề nghị Ban Dân nguyện chuyên trực tiếp đến bộ, ngành, địa phương để nhanh chóng giải quyết, trả lời cử tri.

Trên đây là báo cáo của Chính phủ về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Dân nguyện thuộc UBNDTVQH;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, Vụ TH, Cục KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (2).Phg 30



**Mai Tiên Dũng**



**HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ KIẾN NGHỊ CỬ TRI TẠI KỲ HỌP THỨ 6 THUỘC  
PHẠM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Báo cáo số: 175/BC-CP ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ)

STT	Bộ, cơ quan	Tổng số kiến nghị	Số kiến nghị đã giải quyết				Số kiến nghị còn tồn đọng				Giải trình, cung cấp thông tin
			Ban hành văn bản	Thanh tra, kiểm tra	Tổ chức thực hiện	Tổng số	Đã trình CP ban hành	Có lộ trình	Chưa có lộ trình	Tổng số	
1	Bộ Công an	12	0	0	7	7	0	3	0	3	2
2	Bộ Công thương	25	0	0	0	0	0	2	13	15	10
3	Bộ Giao thông - Vận tải	23	0	0	0	0	0	0	0	0	23
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	7	0	0	0	0	0	1	0	1	6
5	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	66	1	0	0	1	4	4	0	8	57
6	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1
7	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	30	0	0	0	0	0	0	0	0	30
8	Bộ Nông nghiệp và PTNT	23	2	0	3	5	0	0	0	0	18

9	Bộ Nội vụ	22	1	0	0	1	0	3	3	6	15
10	Bộ Ngoại giao	3	0	0	0	0	0	0	0	0	3
11	Bộ Quốc phòng	7	0	0	0	0	0	3	0	3	4
12	Bộ Tài chính	24	0	0	0	0	0	0	1	1	23
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	28	0	0	0	0	0	1	0	1	27
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	5	0	0	0	0	0	1	0	1	4
15	Bộ Tư pháp	6	0	0	0	0	0	0	0	0	6
16	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	8	0	0	0	0	0	1	0	1	7
17	Bộ Xây dựng	18	0	0	0	0	0	1	0	1	17
18	Bộ Y tế	17	0	0	0	0	1	1	0	2	15
19	Ủy ban Dân tộc	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1
20	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	4	0	0	0	0	0	0	0	0	4
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	4	0	0	0	0	0	0	0	0	4
22	Thanh tra Chính phủ	8	0	0	0	0	0	0	0	0	8
	<b>Tổng</b>	<b>342</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>14</b>	<b>5</b>	<b>21</b>	<b>17</b>	<b>43</b>	<b>285</b>